

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HÀ TĨNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 13/2025/HS-ST
Ngày 18/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Nghị
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Xuân Toàn
2. Ông Phạm Hồng Chương

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2025/TLST-HS ngày 30/5/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 02/6/2025, đối với bị cáo:

Thái Viết H (*Tên gọi khác: Không*), sinh ngày 15 tháng 02 năm 1995, tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; con ông Thái Viết K, sinh năm 1972, con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột có 2 người, bị cáo là con thứ hai; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 28/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, ngày 09/9/2023 trở về địa phương, (*Chưa được xóa án tích*); nhân thân: Ngày 14/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 05 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 BLHS năm 1999. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 12/7/2014, nộp án phí ngày 25/8/2025, (*Đã được xóa án tích*).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 09/4/2025 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại phân trại số 1 - Trại Tạm giam Công an tỉnh H, *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Người bị hại: Đền Q, UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, đại diện theo pháp luật: Ông Trần Lê N, Phó Chủ tịch UBND xã H, huyện Đ, Trưởng ban Q1, (Có mặt).

Người có QLNV liên quan:

- Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1971; nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do, (Có mặt).

- Ông Nguyễn Kỳ S, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, (Có mặt).

- Ông Võ Ngọc T, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, (Có mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Long B, sinh năm 1976; nơi cư trú: K, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 03/02/2025 đến ngày 15/3/2025, Thái Viết H đã 03 lần lén lút lấy trộm tiền công đức tại Đền Q thuộc thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể:

Lần thứ nhất: Tối ngày 02/02/2025, Thái Viết H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 37K1-987.71 đi đến cửa hàng bán đồ xây dựng, mua 02 thanh kim loại; 01 tua vít và 01 lưỡi cưa bỏ vào trong cốp xe mô tô, trong cốp xe đã có sẵn 01 cái kìm. Đến khoảng 0 giờ 35 phút ngày 03/02/2025, Thái Viết H điều khiển xe mô tô đi đến Đền Q thuộc xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh để lấy trộm. Khi đến Đền Q, Thái Viết H phát hiện có 01 camera được gắn ở bức tường bên trái Đ nên H trèo lên dùng tay phải rút dây nối nguồn điện của camera rồi đi đến cửa chính dùng kìm cắt ổ khoá, đi vào trong sảnh chính của đền. Thái Viết H thấy một chiếc két sắt để ở vị trí bên phải của đền nên H sử dụng xà cạy, cạy phá ổ khoá, làm cửa két sắt bung ra. Thái Viết H thấy bên trong két có nhiều tiền Việt Nam đồng với nhiều loại mệnh giá khác nhau, H lấy hết tiền trong két bỏ vào túi ni lon rồi cầm túi đi về. Trên đường về, H dùng xe kiểm đếm số tiền lấy trộm được 3.200.000 đồng. Số tiền trộm cắp được, Thái Viết H đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 02 giờ ngày 13/02/2025, Thái Viết H tiếp tục đến Đền Q để lấy trộm tài sản. Khi đi đến Đền, H trèo qua hàng rào vào trong Đ rồi đi lại rút dây nối nguồn điện của camera an ninh và chui qua khe hở cửa chính của đền vào bên trong. H nhìn thấy két sắt vẫn đặt ở vị trí cũ và vẫn được bảo vệ bởi khung kim loại bên ngoài nhưng được khóa bằng ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp lớn hơn. Thái Viết H cũng dùng thủ đoạn như lần trước dùng xà cạy, cạy phá làm cửa két bung ra. Lần này trong két cũng có nhiều tờ tiền Việt Nam, gồm nhiều loại mệnh giá khác nhau. Thái Viết H lấy hết tiền trong két sắt bỏ vào trong túi ni lon rồi cầm túi đi về. Trên đường về, H dùng xe kiểm đếm nhiều lần số tiền đã lấy trộm thì được 6.000.000 đồng. Số tiền lấy trộm được, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra: Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 15/03/2025, Thái Viết H tiếp tục sử dụng thủ đoạn như những lần trước, sử dụng công cụ, phương tiện mang theo đến Đền Q để lấy trộm tài sản. Trong khi Thái Viết H đang thực hiện việc cạy phá két sắt thì bị Công an xã H, huyện Đ phát hiện, lập biên bản sự việc, tiến hành mở két sắt xác định trong két có số tiền 1.683.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Thu giữ tại T 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Y21; 01 chiếc khăn vải màu đỏ; 02 thanh kim loại (Xà cạy); 01 tua vít, cán làm bằng nhựa; 01 lưới cửa làm bằng kim loại; 01 túi vải nylon và 01 đôi tất tay bằng vải;

Thu giữ của Ban Q1 số tiền 1.683.000 đồng (*Một triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn đồng*) bên trong két sắt sau khi đã kiểm đếm; 01 két sắt (*Đã bị hỏng*).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho đại diện Ban Q1 Trần Lê N số tiền 1.683.000 đồng (*Một triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn đồng*) và 01 két sắt. Còn các vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc kim bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp ngày 03/2/2025, Thái Viết H đã vứt ở đâu bị cáo không nhớ. Còn 01 viên gạch, 01 ổ khóa dây và 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp để khóa khung bảo vệ, đại diện Đền Q anh Trần Lê N xác nhận sau sự việc đã vứt vào sọt rác Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Đ kết luận: 01 két sắt có kích thước (45x76) cm, cửa két đã bị hỏng, mặt sau và dưới đáy đã bị đục. Thiệt hại tài sản đối với két sắt có giá trị thiệt hại 600.000 đồng (*Sáu trăm ngàn đồng*).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động với mẹ là bà Nguyễn Thị H1 bồi thường cho đại diện Ban Q1, anh Trần Lê N số tiền 9.200.000 đồng. Đại diện Ban Q1 Trần Lê N sau khi nhận lại số tiền 9.200.000 đồng không có yêu cầu gì thêm, không yêu cầu bồi thường thiệt hại của két sắt bị hư hỏng và có đơn đề nghị Cơ quan chức năng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Còn bà Nguyễn Thị H1 không yêu cầu Thái Viết H trả lại số tiền đã bồi thường.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-ĐT ngày 28/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố Thái Viết H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Thái Viết H từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2025.

Áp dụng **điểm a, khoản 1** Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Y21.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc khăn vải màu đỏ; 02 thanh kim loại (Xà cạy); 01 tua vít, cán làm bằng nhựa; 01 lưới cửa làm bằng kim loại; 01 túi vải nylon và 01 đôi tất tay bằng vải có màu đen.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan. Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ; các Điều tra viên, Kiểm sát viên thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng nhưng người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã chứng minh được:

Trong khoảng thời gian từ ngày 03/02/2025 đến ngày 15/3/2025, Thái Viết H đã có hành vi lợi dụng đêm khuya, lén lút, 02 lần trộm cắp tài sản để tiêu xài cá nhân, gồm: Lần thứ nhất vào ngày 03/02/2025, Thái Viết H lấy trộm số tiền 3.200.000 đồng; lần thứ hai, vào ngày 13/02/2025, Thái Viết H lấy trộm số tiền 6.000.000 đồng. Ngoài ra, ngày 15/3/2025, khi Thái Viết H đang thực hiện hành vi đục phá kết sắt để lấy trộm tài sản số tiền 1.683.000 đồng thì bị Cơ quan Công an phát hiện, lập biên bản sự việc. Tổng số tiền Thái Viết H lấy trộm của Đền Q là 10.883.000 đồng; thu lợi bất chính số tiền 9.200.000 đồng.

Thái Viết H là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp; hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố Thái Viết H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới trong khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 lần trở lên; tái phạm, quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; đã tự nguyện cùng gia đình bồi thường thiệt hại; bị cáo tự nguyện đầu thú; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và mức hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã từng bị xét xử nhiều lần, bằng những Bản án nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo bị áp dụng 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và phạm tội từ 02 lần trở lên. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, đồng thời cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; không có việc làm nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho đại diện Ban Q1, anh Trần Lê N số tiền 1.683.000 đồng (*Một triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn đồng*) và 01 kết sắt là đúng pháp luật.

01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Y21, đây là những vật mà bị cáo đã sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng **điểm a, khoản 1** Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

01 chiếc khăn vải; 02 thanh kim loại; 01 tua vít; 01 lưới cửa; 01 túi vải nylon và 01 đôi tất tay, đây là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng **điểm a, khoản 1** Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[8] Các vấn đề khác: Trong vụ án trước đó, Thái Viết H đã 09 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và lần phạm tội này, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tuy nhiên bị cáo không lấy số tiền đã trộm cắp được làm nguồn sống chính nên không có căn cứ áp dụng tình tiết định khung “*Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi cạy phá, đục khoét làm kết sắt bị hư hỏng gây thiệt hại 600.000 đồng và bị cáo chưa bị xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản nên bị cáo không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Anh Nguyễn Ngọc T1 là người bán các công cụ cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không biết bị cáo mua để sử dụng vào việc phạm tội nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Ngọc T1 là đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thái Viết H phạm tội “*Trộm cắp Tài sản*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Thái Viết H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2025.

3. Về vật chứng: Căn cứ **điểm a, khoản 1** Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, sơn màu trắng đỏ đen, không có biển kiểm soát, số khung C3D4E-494084, số máy RLCUG0610HY472567, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Y21, số Imei1: 861428057281017, số Imei2: 8611428057281009;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc khăn vải màu đỏ; 02 thanh kim loại màu xám, dạng đục cạy, là loại thanh sắt tròn, có chiều dài 24cm, 1 đầu tròn, một đầu dẹt; 01 tua vít, cán làm bằng nhựa, bên trên có ghi nhãn hiệu Penny, một đầu bằng kim loại, tổng chiều dài 19cm; 01 lưỡi cưa làm bằng kim loại, có tổng chiều dài 26 cm, có 2 răng cưa đã rỉ sét; 01 túi vải nylon, màu tím than bên trên có ký tự DUY PHÚC và 01 đôi tất tay bằng vải có màu đen.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 và mục 1, phần I, danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc Thái Viết H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333, bị cáo Thái Viết H; đại diện người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát Đức Thọ;
- Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Đức Thọ;
- THA Hình sự;
- Trại tạm giam CA Hà Tĩnh;
- Người bị hại;
- Người đại diện;
- Người có QLNV liên quan;
- CQCSĐT Công an Hà Tĩnh;
- CQTHAHS Công an Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trương Quang Nghị

7